TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 61/2023/HSST
Ngày: 20-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG – TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trường Tam.

Ông Đặng Văn Vững.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Th Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG: Ông Phan Sâm Rin – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện CG, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2023/TLST - HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2023/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Xuân Th**, sinh năm: 1984.

Nơi thường trú: 168/1, Khu phố 6, phường Tân Mai, thành phố BH, tỉnh N; Nghề nghiệp: bảo vệ; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Trung và bà Phạm Thị Út; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: Bản án số 30/HSST ngày 18/02/2003 của TAND tỉnh N, xử phạt 03 năm tù về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đượng bộ"*. Tổng hợp hình phạt với Bản số 435/HSST ngày 21/10/2002 của TAND tỉnh N và hình phạt 20 tháng tù tại Bản án số 298/HSST ngày 31/10/2002 của TAND Tp. BH, tỉnh N. Buộc bị cáo Th phải chấp hành hình phạt chung là 07 năm 08 tháng tù. Bản án số 18/2011/HSPT ngày 17/01/2011 của TAND tỉnh N, xử phạt 10 năm tù về tội *"Cướp tài sản"* và 02 năm tù về tội *"Cướp giật tài sản"*. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Th phải chấp hành chung cho cả hai tội là 12 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2022, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Họ và tên: **Nguyễn HA**, sinh năm: 1986.

Tên gọi khác: Bé.

Nơi thường trú: 210/4 Tổ 28, Khu phố 3, phường Bình Đa, thành phố BH, tỉnh N; Nghề nghiệp: chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng Xuân (đã chết) và bà Cao Thị Th Liêm; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: Bản án số 450/2019/HSST ngày 27/9/2019 của TAND Tp. BH, tỉnh N xử phạt 01 năm tù về tội *"Cướp giật tài sản"*; Bản án số 547/2021/HSST ngày 20/12/2021 của TAND Tp. BH, tỉnh N xử phạt 01 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/3/2022, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Họ và tên: **Nguyễn Trung Toàn**, sinh năm: 1983.

Nơi thường trú: ấp Thuận Nam, xã Th, huyện CG, tỉnh L; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Bửu (đã chết) và bà Võ Thị Thúy; Bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Thu, có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án- tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 229/2013/HSST ngày 06/5/2013 của TAND Tp. BH, tỉnh N xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/9/2018, được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1/ Huỳnh Văn Phước, sinh năm: 1980 (vắng mặt, có đơn ngày 15/3/2023).

Cư trú: ấp Thuận Nam, xã Th, huyện CG, tỉnh L.

2/ Nguyễn Thị Hà, sinh năm: 1968 (vắng mặt, có đơn ngày 05/3/2023).

Cư trú: ấp Thuận Nam, xã Th, huyện CG, tỉnh L.

3/ Nguyễn Thị Ngọc Ngà, sinh năm: 1989 (vắng mặt, có đơn ngày 18/3/2023).

Cư trú: ấp Thuận Nam, xã Th, huyện CG, tỉnh L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Lê Thị Hoàng Hoa, sinh năm: 1969 (vắng mặt, có đơn ngày 03/4/2023).

Cư trú: 486 ấp 2, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố M.

2/ Nguyễn Vũ Chi, sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Thuận Nam, xã Th, huyện CG, tỉnh L.

3/ Nguyễn Phi Hùng, sinh năm: 1997 (vắng mặt).

Cư trú: 348 Tùng Thiện Vương, Phường 13, Quận 8, Tp. M.

4/ Bùi Văn Tạc, sinh năm: 1983 (vắng mặt).

Cư trú: 367 An Dương Vương, Phường 10, Quận 6, Tp. M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 02/12/2022, Bùi Xuân Th và Nguyễn HA là người đã tái phạm chưa được xóa án tích gặp nhau tại thành phố BH, tỉnh N. Tại đây, Th rủ HA đi tìm tài sản để chiếm đoạt (trộm hoặc cướp giật tài sản) bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì HA đồng ý. Sau đó, HA điều khiển xe mô tô biển số 86B7-160.97 (biển số giả) chở Th đến nhà của Nguyễn Trung Tở xã Th, huyện CG. Khi ở nhà Tthì HA và Th rủ Tđi tìm tài sản để chiếm đoạt bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì Tđồng ý. Sau đó, Tđiều khiển xe mô tô biển số 62M1-591.97, HA điều khiển xe mô tô biển số 86B7-160.97 chở Th đi tìm tài sản. Khi đi đến khu vực ấp Thuận Nam, xã Th, huyện CG, thì Tphát hiện nhà anh Huỳnh Văn Phước không có người trông coi nên kêu Th đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản. Tđưa cho Th 01 cây kềm, HA và Tđứng bên ngoài cảnh giới, Th đột nhập vào nhà lén lút lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 màu đen và 01 điện thoại di động VsMax^{+} màu xanh đen rồi đi ra đưa 02 điện thoại di động vừa lấy trộm cho HA cất giữ. HA đưa cho Th 500.000đ và đưa cho T200.000đ, HA cất giữ 02 điện thoại di động. Sau đó, đem bán 02 điện thoại di động cho 01 Th niên lạ mặt gặp trên đường được số tiền 1.000.000đ.

Tại kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 02/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CG, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4, màu đen, đã qua sử dụng, hoạt động bình thường đến thời điểm bị trộm cắp (tài sản không thu hồi được), trị giá 633.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu VsMax^{+}, màu xanh đen, đã qua sử dụng, hoạt động bình thường đến thời điểm bị trộm cắp (tài sản không thu hồi được), trị giá 766.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 1.399.000 đồng.

Sau khi lấy trộm tài sản tại nhà anh Phước, Ttiếp tục chỉ Th đột nhập vào nhà chị Nguyễn Thị Hà (gần nhà anh Phước) để chiếm đoạt tài sản. Tvà HA đứng ở bên ngoài cảnh giới, Th đột nhập vào nhà chị Hà rồi nấp sau cánh cửa nhà trước. Chị Hà nghe tiếng động nên đi lên xem. Lúc này, Th chạy ra từ phía sau dùng tay giật sợi dây chuyền 18k, trọng lượng 05 chỉ của chị Hà đang đeo trên cổ rồi chạy ra xe HA chở tẩu thoát. Th, HA và Tđi đến tiệm vàng Kim Khánh, ở Ấp 2, xã Bình Hưng, huyện

Bình Chánh, do chị Lê Thị Hoàng Hoa làm chủ, bán được số tiền 14.250.000 đồng. Th chia cho HA 4.000.000đ, T2.000.000đ số tiền còn lại Th cất giữ. Qua truy xét, Cơ quan Công an mời Toàn, HA và Th về làm việc và cả ba đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 04/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CG kết luận: 01 (Một) sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 05 chỉ, loại dây khoen lật, khúc chữ N, không có mặt, dây chuyền đã qua sử dụng (tài sản thu hồi được), trị giá 15.719.000 đồng (Mười lăm triệu bảy trăm mười chín ngàn đồng).

Quá trình điều tra, HA và Tkhai nhận còn cùng nhau thực hiện 01 vụ trộm tài sản trên địa bàn huyện CG, cụ thể: Vào khoảng 11 giờ ngày 30/11/2022, HA gặp Ttại 01 quán nước giải khát ở khu vực chợ Rạch Kiến, huyện Cần Đước. Tại đây, HA rủ Tđi tìm tài sản người dân để sơ hở lấy trộm, bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Tđồng ý. Sau đó, Tđiều khiển xe mô tô biển số 62M1-591.97 chở HA đi tìm tài sản. Khi đi đến khu vực ấp Phước Hưng 2, xã Phước Lâm, huyện CG, HA phát hiện 01 xe mô tô biển số 62X2-4046 của chị Nguyễn Thị Ngọc Ngà đang đậu trước sân nhà, trên xe có gắn chìa khóa, không người trông coi. Nên HA kêu Tdừng xe lại đứng cảnh giới, HA xuống xe đi vào lấy trộm xe nói trên. Sau khi lấy trộm xe, Tvề nhà còn HA điều khiển xe trộm chạy về Tp. M. Sau đó, HA đem xe đến tiệm cầm đồ Thuận Phát do anh Nguyễn Phi Hùng làm chủ ở Phường 13, Quận 8, Tp. M cầm được 2.500.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bán được tài sản chiếm đoạt vào ngày 02/12/2022 HA có chia lại cho T600.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 28/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CG kết luận: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Mio, màu nâu, biển số 62X2-4046, trị giá 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 59/CT-VKSCG ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố:

Bùi Xuân Th về tội *"Cướp giật tài sản"* quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự và tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Nguyễn HA về tội *"Cướp giật tài sản"* quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự và tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Nguyễn Trung Tvề tội *"Cướp giật tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự và tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bùi Xuân Th từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội *"Cướp giật tài sản"*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bùi Xuân Th từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Th phải chấp hành hình phạt về hai tội từ 04 năm 03 tháng đến 05 năm tù.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn HA từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội *"Cướp giật tài sản"*.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn HA từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo HA phải chấp hành hình phạt về hai tội từ 05 năm đến 06 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Trung Ttừ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội *"Cướp giật tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Trung Ttừ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Tphải chấp hành hình phạt về hai tội từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 03 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với ba bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 171 và khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về tang vật: Cơ quan CSĐT tạm giữ và hoàn trả cho: chị Nguyễn Thị Hà: 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 5 chỉ; chị Nguyễn Thị Ngọc Ngà 01 xe mô tô biển số 62X2-4046 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe. Do là tài sản hợp pháp của chị Hà, Ngà. Hoàn trả cho anh Nguyễn Vũ Chi 01 xe mô tô biển số 62M1-591.97 do là tài sản hợp pháp của anh Chi. Hoàn trả cho bị cáo Toàn: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12, sim số 0904.563.271, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu

xanh, 01 (một) cái áo sơ mi dài tay sọc xanh trắng, trên cổ áo tem ĐL-79 Fashion, 01 (một) quần tây vải màu xanh đen và 01 (một) dây thắt lưng da màu đen, mặt kim loại màu trắng hiệu LEVIS do là tài sản của bị cáo Toàn, không liên quan đến vụ án. Hoàn trả cho bị cáo HA 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn HA, do không liên quan đến vụ án.

Đề nghị áp dụng quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự để xử lý tang vật: tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu trắng đỏ đen, biển số 86B7-160.97 (biển số giả), không giấy tờ hợp lệ của bị cáo HA sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại: chị Nguyễn Thị Hà và chị Nguyễn Thị Ngọc Ngà đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, anh Huỳnh Văn Phước đã nhận 500.000 đồng tiền bồi thường. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Lê Thị Hoàng Hoa đã nhận 5.000.000 đồng tiền bồi thường, anh Nguyễn Vũ Chi (em bị cáo Toàn) đã bỏ số tiền 5.500.000 đồng bồi thường cho anh Phước và chị Hoa, anh Nguyễn Phi Hùng chưa nhận được số tiền cầm xe mô tô là 2.500.000 đồng. Hiện chị Hà, chị Ngà, anh Phước, chị Hoa, anh Hùng, anh Chi không yêu cầu, nên đề nghị không xem xét.

Ba bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Ba bị cáo nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Th gửi lời xin lỗi đến người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua điều tra và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định ba bị cáo Th, HA và Tthực hiện lần lượt hành vi phạm tội sau:

[2.1] Vào khoảng 11 giờ 55 phút, ngày 30/11/2022 hai bị cáo HA và Tthống nhất cùng nhau lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô, biển số 62X2-4046 của chị Nguyễn Thị Ngọc Ngà dựng trước sân nhà ở ấp Phước Hưng 2, xã Phước Lâm, huyện CG.

Theo Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 28/02/2023, kết luận: xe mô tô hai bị cáo chiếm đoạt trị giá 5.500.000 đồng. Khoảng 11 giờ 10 phút, ngày 02/12/2022, ba bị cáo: Th, HA và Tthống nhất ý chí cùng nhau lén lút đột nhập vào nhà anh Huỳnh Văn Phước ở ấp Thuận Nam, xã Th, huyện CG lấy trộm 02 điện thoại di động của anh Phước. Theo kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 02/3/2023, kết luận: 02 điện thoại di động ba bị cáo chiếm đoạt trị giá 1.399.000 đồng. Nên hành vi của ba bị cáo đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* tội phạm được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự (vụ trộm 02 điện thoai di động tại nhà anh Phước: do bị cáo Th và HA đều có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản).

[2.3] Đến khoảng 11 giờ 45 phút ngày 02/12/2022, ba bị cáo: Th, HA và Tthống nhất ý chí, bị cáo Th sẽ đột nhập vào nhà của chị Nguyễn Thị Hà ở ấp Thuận Nam, xã Th, huyện CG tìm tài sản để lấy trộm, nhưng chị Hà nghe tiếng động đi kiểm tra, thì Th phát hiện trên cổ chị Hà có đeo 01 sợi dây chuyền vàng 18k, nên Th đã thực hiện hành vi cướp giật dây chuyền của chị Hà rồi tẩu thoát. Tại Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 04/5/2023, kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18k ba bị cáo chiếm đoạt trị giá 15.719.000 đồng. Nên hành vi của ba bị cáo đã cấu thành tội *"Cướp giật tài sản"* tội phạm được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự.

[3] Về định khung hình phạt đối với ba bị cáo:

[3.1] Bị cáo Th: đối với tội *"Trộm cắp tài sản"* tham gia một lần vào ngày 02/12/2022 và giá trị tài sản chiếm đoạt mặc dù dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo Th có hai tiền án, trong đó có một tiền án về tội "*Cướp tài sản"* và *"Cướp giật tài sản"* theo Bản án số 18/2011/HSPT ngày 17/01/2011 của TAND tỉnh N. Nên lần phạm tội này của bị cáo Th thuộc trường hợp định khung hình phạt là *"Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các Điều . . . 171. . . của Bộ luật này mà chưa được xóa án tích"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đối với tội *"Cướp giật tài sản"* bị cáo Th có hai tiền án, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp định khung hình phạt là *"Tái phạm nguy hiểm"* theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[3.2] Bị cáo HA: đối với tội *"Trộm cắp tài sản"* tham gia hai lần: vào ngày 30/11/2022, giá trị tài sản chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng và ngày 02/12/2022, giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo HA có hai tiền án: theo Bản án số 450/2019/HSST ngày 27/9/2019 của TAND Tp. BH, tỉnh N xử phạt 01 năm tù về tội *"Cướp giật tài sản"*; Bản án số 547/2021/HSST ngày 20/12/2021 của TAND Tp. BH, tỉnh N xử phạt 01 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Nên lần phạm tội này của bị cáo HA thuộc trường hợp định khung hình phạt là *"Tái phạm nguy hiểm"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đối

với tội *"Cướp giật tài sản"*, bị cáo HA có hai tiền án như đã phân tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp định khung hình phạt là *"Tái phạm nguy hiểm"* theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[3.2] Bị cáo Toàn: đối với tội *"Trộm cắp tài sản"* tham gia hai lần: vào ngày 30/11/2022 và ngày 02/12/2022, trong đó lần phạm tội ngày 30/11/2022 giá trị tài sản chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Nên hành vi phạm tội của bị cáo Tthuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đối với tội *"Cướp giật tài sản"* hành vi phạm tội thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[4] Ngoài ra việc các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội tuy có bàn bạc, thống nhất ý chí, nhưng không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ nên không xem xét đến tình tiết định khung hình phạt là phạm tội có tổ chức.

[5] Hành vi phạm tội của ba bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an Txã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Ba bị cáo nhận thức được hành vi lấy trộm và cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó hành vi phạm tội của ba bị cáo cần phải được xử lý thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Trong vụ án cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của từng bị cáo khi lượng hình:

[6.1] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với ba bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự: bị cáo Th và Tkhông có tình tiết tăng nặng. Bị cáo HA phạm tội hai lần là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6.2] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với ba bị cáo: cả ba bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ttác động gia đình (anh Chi) bồi thường thiệt hại, nên được tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Tcòn được bị hại anh Phước và chị Hoa xin giảm nhẹ hình phạt và có ông nội tên Nguyễn Văn Tân là liệt sĩ, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6.3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo:

[6.3.1] Trong vụ án *"Trộm cắp tài sản"* ngày 30/11/2022 hai bị cáo HA và Tcùng thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo HA là người đề xuất, rủ rê, là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội và cũng là người cất cố tài sản trộm. Bị cáo Tlà người giúp sức tích cực thể hiện việc dùng xe mô tô chở HA đi tìm tài sản, là người cảnh giới. Trong vụ án *"Cướp giật tài sản"* và *"Trộm cắp tài sản"* ngày 02/12/2022 cả ba bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó bị cáo Th là người đề xuất, rủ rê, là người thực hành trong cả hai vụ án và là người chia tiền sau khi bán tài sản (sợi dây chuyền). Bị cáo HA là người chở bị cáo Th, là người cảnh giới. Bị cáo Tlà người địa phương, nên chỉ địa điểm để thực hiện hành vi phạm tội, chuẩn bị cây kềm làm dụng cụ phạm tội và là người cảnh giới.

[6.3.2] Xét về nhân thân ba bị cáo: hai bị cáo Th và HA có nhân thân xấu, cụ thể mỗi bị cáo có hai tiền án như đã phân tích. Bị cáo Toàn, theo Bản án số 229/2013/HSST ngày 06/5/2013 của TAND Tp. BH, tỉnh N, xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, chấp hành xong hình phạt ngày 13/9/2018, đã được xóa án tích.

[7] Với những phân tích trên, đối với tội *"Cướp giật tài sản"* thì hình phạt dành cho bị cáo Th là cao nhất, bị cáo Tthấp nhất, đối với tội *"Trộm cắp tài sản"* thì hình phạt dành cho bị cáo HA là cao nhất, bị cáo Th thấp nhất Xét thấy cần cách ly ba bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục ba bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù cũng đủ răn đe, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với ba bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 171 và khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[8] Anh Nguyễn Phi Hùng là người nhận cầm cố xe mô tô biển số 62X2-4046, nhưng không biết xe mô tô do phạm tội mà có, chị Lê Thị Hoàng Hoa là người đã nhận mua sợi dây chuyền ba bị cáo chiếm đoạt của chị Hà, nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Nên Cơ quan CSĐT không xem xét về hành vi *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* là có căn cứ.

[9] Về tang vật thu giữ:

[9.1] Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã tạm giữ và hoàn trả cho chủ sở hữu:

Trả cho chị Nguyễn Thị Hà 01 sợi dây chuyền trọng lượng 05 chỉ vàng 18k; trả cho chị Nguyễn Thị Ngọc Ngà 01 xe mô tô biển số 62X2-4046 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe. Đối với 01 xe mô tô biển số 62M1-591.97 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Vũ Chi (em bị cáo Toàn) cho bị cáo Tmượn sử dụng, việc bị cáo Tdùng xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, anh Chi không biết nên CQĐT đã trả lại cho anh Chi. Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12, sim số 0904.563.271, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh, 01 (một) cái áo sơ mi dài

tay sọc xanh trắng, trên cổ áo tem ĐL-79 Fashion, 01 (một) quần tây vải màu xanh đen và 01 (một) dây thắt lưng da màu đen, mặt kim loại màu trắng hiệu LEVIS là tài sản của bị cáo Toàn, do không liên quan đến vụ án nên CQĐT đã trả lại cho bị cáo Toàn. Đối với 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn HA không liên quan đến vụ án nên CQĐT đã trả lại cho bị cáo HA. Là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

[9.2] Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu trắng đỏ đen, biển số 86B7-160.97 (biển số giả), không giấy tờ của bị cáo HA sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước, là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét về phần trách nhiệm dân sự do: người bị hại chị Nguyễn Thị Hà và chị Nguyễn Thị Ngọc Ngà đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, anh Huỳnh Văn Phước đã nhận 500.000 đồng tiền bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt. Tại phiên tòa cả ba người bị hại đều vắng mặt, nhưng lời khai thể hiện có trong hồ sơ *(bút lục số 212; 217 và 221)* không yêu cầu. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Lê Thị Hoàng Hoa đã nhận 5.000.000 đồng tiền khắc phục hậu quả từ gia đình bị cáo Toàn, còn lại số tiền 9.250.000 đồng (mua tài sản 14.250.000 đồng, nhận bồi thường 5.000.000 đồng), tại phiên tòa chị Hoa vắng mặt, nhưng lời khai thể hiện có trong hồ sơ *(bút lục số 225)* không yêu cầu. Anh Nguyễn Phi Hùng nhận cầm xe mô tô biển số 62X2-4046 với số tiền 2.500.000 đồng từ bị cáo HA, tại phiên tòa anh Hùng vắng mặt, nhưng lời khai thể hiện có trong hồ sơ *(bút lục số 226)* không yêu cầu. Anh Nguyễn Vũ Chi (em bị cáo Toàn) đã bỏ số tiền 500.000 đồng bồi thường cho anh Phước và 5.000.000 đồng bồi thường cho chị Hoa, tại phiên tòa anh Chi vắng mặt, nhưng lời khai thể hiện có trong hồ sơ *(bút lục số 230-231)* không yêu cầu.

[11] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân Th, Nguyễn HA và Nguyễn Trung T cùng phạm tội *" Cướp giật tài sản"* và *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Xuân Th 04 (bốn) năm tù về tội *"Cướp giật tài sản"*.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Xuân Th 09 (chín) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Bùi Xuân Th phải chấp hành hình phạt về hai tội là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/12/2022.

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn HA 03 (ba) năm tù về tội *"Cướp giật tài sản"* .

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn HA 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn HA phải chấp hành hình phạt về hai tội là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/12/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Trung T01 (một) năm tù về tội *"Cướp giật tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Trung T01 (một) năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn Trung Tphải chấp hành hình phạt về hai tội là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/12/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam ba bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (20/6/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tang vật:

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu trắng đỏ đen, biển số 86B7-160.97 (biển số giả), không giấy tờ hợp lệ.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện CG đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 35/QĐ-VKSCG, ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh L;
-VKSND huyện CG;
-CA huyện CG;
-THADS huyện CG;
-Bị cáo; đương sự;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CG, ngày 20 tháng 6 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 20 tháng 6 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trường Tam.

Ông Đặng Văn Vững.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/TLST-HS, ngày 29/5/2023 đối với bị cáo: Bùi Xuân Th, Nguyễn HA và Nguyễn Trung Toàn.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ vào tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân Th, Nguyễn HA và Nguyễn Trung T cùng phạm tội *" Cướp giật tài sản"* và *"Trộm cắp tài sản"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Đối với bị cáo Th: Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự và Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo HA: Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự và Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Toàn: Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự và Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Bùi Xuân Th 04 (bốn) năm tù về tội *"Cướp giật tài sản"*.

Xử phạt: Bùi Xuân Th 09 (chín) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản".*

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Bùi Xuân Th phải chấp hành hình phạt về hai tội là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/12/2022.

Xử phạt: Nguyễn HA 03 (ba) năm tù về tội *"Cướp giật tài sản"* .

Xử phạt: Nguyễn HA 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn HA phải chấp hành hình phạt về hai tội là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/12/2022.

Xử phạt: Nguyễn Trung T01 (một) năm tù về tội *"Cướp giật tài sản"*.

Xử phạt: Nguyễn Trung T01 (một) năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn Trung Tphải chấp hành hình phạt về hai tội là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/12/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam ba bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (20/6/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tang vật:

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu trắng đỏ đen, biển số 86B7-160.97 (biển số giả), không giấy tờ hợp lệ.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện CG đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 35/QĐ-VKSCG, ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA**

VÕ TRƯỜNG TAM – ĐẶNG VĂN VỮNG **NGUYỄN ĐỨC BẢO**